

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HSST

Ngày: 30/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Yến Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thanh Tân

2. Ông Nguyễn Bính

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Trần Khương S - Sinh năm: 1974 tại Bình Thuận. Nơi ĐKKHKT: Khu phố 04, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Trần Bình H, sinh năm: 1945 (đã chết); Con bà: Trần Thị S, Sinh năm: 1945; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ ngày 19/7/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Ngọc B - Sinh năm: 1984 tại Bình Thuận. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: làm nông. Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết); Con bà: Trần Thị H, Sinh năm: 1954; Tiền án: Ngày 21/7/2022, TAND thành

phố Phan Thiết xử phạt 50.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc” tại bản án số 107/2022/HSST, chưa thi hành bản án;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 13/10/2005, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Năm 2007, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/10/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 17/7/2023, tại nhà của Lê Văn H tại thôn T, xã T, thành phố T. H, Trần Khương S và Nguyễn Ngọc B đang ngồi nhậu với nhau, do B thường xuyên nói tục nên S nhắc B “mày ăn nói cho đàng hoàng” nên giữa S và B xảy ra mâu thuẫn, B dùng lon bia Sài Gòn đánh trúng vào phía sau cổ của S và dùng 02 vỏ chai bia Sài Gòn tấn công S thì được H can ngăn. Sang tiếp tục ngồi nhậu tại nhà của H, B chạy về nhà lấy 02 cây đao tự tạo, gồm 01 cây đao bằng sắt dài 66cm, cán dẹp màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm và 01 cây đao không rõ kích thước chạy đến, lúc này thấy S đang ngồi thì B cầm đao chém S hướng từ trên xuống thì S né tránh nên đao của B trúng vào hông bên trái của S, B chém tiếp thì S dùng tay phải đỡ nên đao của B trúng vào vùng cổ bên phải của Sang và làm đứt tay phải của S thì được mọi người ở gần đó can ngăn. S bỏ chạy về nhà trọ của S gần đó lấy 01 cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi dẹp bầu dài 38cm, rồi đi đến nhà của H để tìm chém B. Khi S quay lại, thấy B đang đi ngoài đường, tay phải của B cầm cây đao bằng sắt dài 66cm, cán dẹp màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm, tay trái của B cầm cây xẻng bằng sắt (cán và lưỡi) có chiều dài 1,33m, cán tròn dài 94cm đã cong đường kính 03cm, lưỡi bầu dài 39cm, rộng 23cm thì Sang chạy đến cầm cây mã tấu chém từ trên xuống thì B cầm cây xẻng đưa lên đỡ, làm cây xẻng bị gãy làm đôi và rơi xuống đất, cây mã tấu của S cũng rơi xuống đất. Lúc này, B cầm cây đao xông đến chém S thì S ôm được B, S xô B ngã xuống đất và tước lấy cây đao trên tay của B, S cầm đao của B chém nhiều nhát từ trên xuống trúng vào đầu, vai, cổ và tay của B gây thương tích. Chém xong, S bỏ lại cây đao của B tại hiện trường và cầm cây mã tấu của S đem về phòng trọ, B được mọi người chở đi cấp cứu.

Vật chứng của vụ án:

- Nguyễn Thị T sinh năm 1962, trú tại tổ 7, thôn T, xã T, thành phố T giao nộp:
- + 01 cây xẻng bằng sắt (cán và lưỡi) có chiều dài 1,33m, cán tròn dài 94cm đã cong đường kính 03cm, lưỡi bầu dài 39cm, rộng 23cm;

- + 01 cây dao bằng sắt dài 66cm, cán dẹp màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm.
- + 01 cây kéo cán bọc nhựa màu đen dài 24cm, cán rộng 10cm, đai 10cm, lưỡi dài 14cm.

- *Trần Thị Minh H sinh năm 1977, trú tại thôn T, xã T, thành phố T, vợ của S giao nộp:*

- + 01 cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi dẹp bầu dài 38cm.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 460 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc B:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh phải dài 07cm còn 07 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 2%.

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh dài 4,5cm còn 03 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 1%.

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh trái dài 06cm còn 02 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 2%.

- Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh trái dài 5,1cm còn 06 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 6%.

- Vết thương phần mềm vùng trán phải dài 2,5cm còn 03 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 3%.

- Vết thương phần mềm vùng vai - cánh tay phải dài 05cm còn 05 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vết thương phần mềm vùng vai, cổ phải dài 12cm còn 06 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 4%.

- Vết thương - chấn thương vùng mũi, gãy xương chính mũi, kích thước (2x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 7% + 3%

- Vết thương phần mềm đốt gần mặt mu ngón 1 bàn tay trái dài 02cm còn 01 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 1%.

- Vết thương phần mềm mặt mu đốt gần ngón 02 bàn tay trái dài 04cm còn 03 mũi chỉ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc B tại thời điểm giám định là 28%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Vết thương vùng đỉnh; đỉnh phải; đỉnh trái; trán đỉnh trái; trán phải; Vai - cánh tay phải; Vai - cổ phải; ngón 1, ngón 2 bàn tay trái do vật sắc gây ra.

+ Vết thương - chấn thương vùng mũi do vật tày có cạnh gây ra.

+ Vết thương vùng đầu; đỉnh phải; đỉnh trái; trán đỉnh trái; trán phải; Vai - cánh tay phải; Vai - cổ phải có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; với lực tác động nhẹ.

+ Vết thương vùng trán phải có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau, với lực tác động nhẹ; Vết thương - chấn thương vùng mũi có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau, với lực tác động trung bình.

+ Vết thương ngón 1, ngón 2 bàn tay trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ.

+ Hiện tại không xác định cố tật”

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 475 ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Khương S:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm vùng cổ bên phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (5,5 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%.

- Vết thương phần mềm vùng hông lưng trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (7 x 0,6)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Vết thương phần mềm mặt mu đầu gần đốt 2 ngón tay phải kích thước (1,2 x 1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Vết thương phần mềm vùng hông liên sườn trái (không phải vết bầm như trong biên bản xem xét dấu vết trên thân thể) đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (2 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Khương S tại thời điểm giám định là 10%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Các vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng cổ bên phải có chiều hướng lực tác động từ phải sang trái; các vết thương vùng hông lưng trái, vùng hông liên sườn trái có chiều hướng lực tác động từ trái sang phải; Vết thương mặt mu đầu gần đốt 2 ngón tay phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ.

- Hiện không xác định cố tật.”

Xử lý vật chứng:

01 cây xẻng bằng sắt, 01 cây đao bằng sắt, 01 cây kéo cán bọc nhựa và 01 cây mã tấu tự chế bằng sắt. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết bảo quản, chờ xử lý.

Về phần dân sự:

Trần Thị Thanh V (là em ruột của S) đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Ngọc B. B đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với S; Trần Khương S không yêu cầu Nguyễn Ngọc B bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Các bị cáo S, B khai nhận do mâu thuẫn trong sinh hoạt Nguyễn Ngọc B đã có hành vi dùng cây dao tự chế chém 02 nhát vào người của Trần Khương S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Sự việc được can ngăn thì Trần Khương S về nhà lấy cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi đẹp bầu dài 38cm đến tiếp tục đánh nhau với B và dùng cây dao bằng sắt dài 66cm, cán đẹp màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm giật được từ tay của B, chém nhiều nhát vào đầu, vai, cổ và tay của B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 28% nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại các điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (có 02 tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận truy tố tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 và tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Khương S từ 15 tháng đến 21 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc B từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì và thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B trình bày: Các bị cáo thấy mình đã sai, sau khi phạm tội các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đã thực hiện mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện tương đối đầy đủ và đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận vào khoảng 15 giờ ngày 17/7/2023, tại thôn T, xã T, thành phố T, tỉnh Bình Thuận. Do mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt Nguyễn Ngọc B đã có hành vi dùng cây dao tự chế chém 02 nhát vào người của Trần Khương S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Sự việc được can ngăn thì Trần Khương S về nhà lấy cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi dẹt bầu dài 38cm đến tiếp tục đánh nhau với Bảo và dùng cây dao bằng sắt dài 66cm, cán dẹt màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm giật được từ tay của B, chém nhiều nhát vào đầu, vai, cổ và tay của Bảo gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 28%.

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất nhưng Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B đã sử dụng kiếm và dao là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nhau với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể, S làm tổn thương B là 28%; B làm tổn thương S 10% đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, với các tình tiết định khung hình phạt “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của của người khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo với các tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng: do mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt Nguyễn Ngọc B đã có hành vi dùng cây dao tự chế chém 02 nhát vào người của Trần Khương S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Sự việc được can ngăn thì Trần Khương S về nhà lấy cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi dẹt bầu dài 38cm đến tiếp tục đánh nhau với B và dùng cây dao bằng sắt dài 66cm, cán dẹt màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm giật được từ tay của B, chém nhiều nhát vào đầu, vai, cổ và tay của B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 28% cho thấy các bị cáo rất manh

động, cần quấy nhiễu, nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương và gây tâm lý bất an trong nhân dân, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Khương S không có; Bị cáo Nguyễn Ngọc B đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Khương S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo và được bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị hại B xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S, để bị cáo S sớm hoà nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời do bị cáo B có từ 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 54 xem xét cho bị S được hưởng dưới khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Ngọc B thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Trên cơ sở cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, thấy rằng: Hành vi nêu trên của Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng có xem xét cho các bị cáo nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do lỗi của người bị hại và người bị hại đã có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để các bị cáo có cơ hội trở thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Khương S từ 15 tháng đến 21 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc B từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị

cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do lỗi của người bị hại và người bị hại đã có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để các bị cáo có cơ hội trở thành người có ích cho xã hội do đó nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ này, xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo sớm cải thiện trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây xẻng bằng sắt, 01 cây đao bằng sắt, 01 cây kéo cán bọc nhựa và 01 cây mã tấu tự chế bằng sắt (là hung khí mà Sang và Bảo sử dụng để chém nhau gây thương tích) đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về bồi thường dân sự: Trần Thị Thanh V (là em ruột của S) đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho Nguyễn Ngọc B. Bảo đã nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với S; Trần Khương S không yêu cầu Nguyễn Ngọc B bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Khương S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Khương S 21 (hai một) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

Áp dụng: điểm a, i khoản 1, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc B 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây xẻng bằng sắt (cán và lưỡi) có chiều dài 1,33m, cán tròn dài 94cm, đã cong đường kính 03cm, lưỡi bầu dài 39cm, rộng 23cm; 01 cây đao bằng sắt dài 66cm, cán dẹp màu đen dài 18cm, lưỡi dài 48cm; 01 cây kéo cán bọc nhựa màu đen dài 24cm, cán rộng 10cm, dài 10cm, lưỡi dài 14cm và 01 cây mã tấu tự chế bằng sắt, đã cũ có kích thước chiều dài 1,4m, cán tròn dài 1,02m, đường kính 3cm, lưỡi dẹp đầu dài 38cm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 83 ngày 29/01/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phan Thiết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Khương S, Nguyễn Ngọc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/01/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp. Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án tp. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Yến Linh